

Phẩm 10: THÁNH GIẢ BỒ-TÁT QUÁN THẾ TỰ TẠI  
THƯA HỎI (Phần 1)

Khi ấy, Thánh giả Đại Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

– Bạch Thế Tôn! Đức Thế Tôn đã vì các Bồ-tát nói sự sai biệt của mười Địa như Hoan hỷ địa, Ly cấu địa, Quang minh địa, Diệm địa, Nan thắng địa, Hiền tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện tuệ địa, Pháp vân địa; thứ mười một là Phật địa.

Bạch Thế Tôn! Có bao nhiêu thứ thanh tịnh? Nhiếp các Địa này có bao nhiêu phần?

Đức Phật nói:

– Nay Quán Thế Tự Tại! Có bốn thứ thanh tịnh, mười một phần nhiếp các Địa này, nên biết như thế.

Này Quán Thế Tự Tại! Tăng thượng thanh tịnh nhiếp Địa thứ nhất; tăng thượng giới thanh tịnh nhiếp Địa thứ hai; tăng thượng tâm thanh tịnh nhiếp Địa thứ ba; tăng thượng tuệ thanh tịnh nhiếp Địa thứ tư; cho đến thượng thượng thắng diệu, sau Địa thứ tư cho đến Phật địa.

Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết đó là bốn thứ thanh tịnh nhiếp các Địa.

Này Quán Thế Tự Tại! Thế nào là mười một phần, nhiếp nghĩa các Địa?

Này Quán Thế Tự Tại! Từ lúc Bồ-tát khởi tín hạnh Địa, tu hành mười thứ tín tâm, có khả năng khéo suy nghĩ Bồ-tát thừa. Việc tu hành tín hạnh địa vượt hơn tín địa ấy, nhập vào định tụ, đầy đủ phần ấy.

Này Quán Thế Tự Tại! Các Bồ-tát đó tuy đầy đủ các phần ấy, nhưng trong hạnh vi tế, không có khả năng tu hành như thật, nên các Bồ-tát đó chưa đầy đủ các phần đó; vì muốn đầy đủ, cho nên tinh tấn mong cầu được phần đầy đủ; tuy đầy đủ phần ấy, nhưng vẫn không thể đầy đủ thế gian Tam-muội Tam-ma-bạt-đề như thật và chưa đầy đủ Văn trì Đà-la-ni. Các Bồ-tát này, không đầy đủ phần ấy; vì muốn đầy đủ, cho nên tu hành tinh tấn, tìm cầu chứng đắc phần đầy đủ ấy; tuy đầy đủ phần ấy, như Bồ-đề phần; nhưng vẫn chưa thể tu hành như thật; tâm không thể xả bỏ Tam-muội ái pháp. Các Bồ-tát không thể đầy đủ phần ấy; vì muốn đầy đủ, cho nên tu hành tinh tấn, tìm cầu được đầy đủ phần ấy; tuy đầy đủ phần ấy, nhưng vẫn không thể quán sát như thật tất cả các đế, cũng không thể xả bỏ phương tiện đã nhiếp Tu-bồ-đề phần; Niết-bàn thế gian nhất hưởng hiện tiền, nhất hưởng không hiện tiền. Các Bồ-tát ấy không thể đầy đủ phần đó, vì muốn đầy đủ, cho nên tu hành tinh tấn, tìm cầu, chứng đắc đầy đủ phần ấy; tuy đầy đủ phần ấy, nhưng vẫn không thể biết như thật các sinh tử thế gian; hiện tại thấy tu hành, vô tướng chánh niệm, không có khả năng tu nhiều. Các Bồ-tát này không thể đầy đủ phần ấy; vì muốn đầy đủ cho nên tu hành tinh tấn, tìm cầu chứng đắc đầy đủ phần ấy; tuy đầy đủ phần ấy, nhưng vẫn không thể biết như thật vô gián bất đoạn, vô tướng chánh niệm, không có khả năng tu nhiều. Các Bồ-tát này không đầy đủ phần ấy; vì muốn đầy đủ nên tu hành tinh tấn, tìm cầu chứng đắc đầy đủ phần ấy; tuy đầy đủ phần ấy nhưng vẫn không thể xả bỏ hạnh vô tướng tự nhiên mà thực hành hạnh vô tướng không được tự tại. Các Bồ-tát này không đầy đủ phần ấy; vì muốn đầy đủ cho nên tu hành tinh tấn, tìm cầu được đầy đủ phần ấy; tuy đầy đủ phần ấy nhưng vẫn không thể đối với các tướng của đủ các loại danh tự vô ngại mà nói tất cả các pháp và không có khả năng nói pháp tự tại. Các Bồ-tát này không đầy đủ phần ấy vì muốn đầy đủ cho nên tu hành tinh tấn, tìm cầu chứng đắc đầy đủ phần ấy; tuy đầy đủ phần ấy, nhưng không

thể đầy đủ Pháp thân và không có khả năng được thọ lạc Pháp thân. Các Bồ-tát này không đầy đủ phần ấy; vì muốn đầy đủ cho nên tu hành tinh tấn, tìm cầu chứng đắc đầy đủ phần ấy; tuy đầy đủ phần ấy, nhưng không thể được ở trong tất cả các cảnh giới tướng, không chướng, không ngại, đầy đủ trí tuệ. Các Bồ-tát không đầy đủ phần ấy vì muốn đầy đủ cho nên tu hành tinh tấn, tìm cầu chứng đắc đầy đủ phần ấy được đầy đủ phần ấy rồi, gọi là đầy đủ tất cả Bồ-đề phần. Được đầy đủ Bồ-đề phần thì gọi là Phật.

Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, mười một phần như vậy nhiếp các Địa.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Có gì Thế Tôn nói Địa thứ nhất là Hoan hỷ địa, cho đến Phật địa gọi là Phật địa?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Bồ-tát ban đầu lìa sinh tử, được lợi lớn xuất thế gian, được thanh tịnh thù thắng, vi diệu hoan hỷ, phấn khởi. Thế nên Địa thứ nhất gọi là Hoan hỷ địa. Xa lìa tất cả những cái nhỏ nhất chướng ngại, phá giới, thế nên thứ hai gọi là Ly cấu địa. Nướng vào ánh sáng trí tuệ vô lượng, chiếu rạng ngời các Tam-muội và Văn trì Đà-lân-ni mà đạt được sự tự tại phóng ánh sáng; thế nên thứ ba gọi là Quang minh địa. Lửa trí hừng hực đốt sạch phiền não tập cấu của Bồ-đề phần; thế nên, thứ tư gọi là Diệm địa. Khó vượt nhưng đã vượt qua phương tiện tu hành Bồ-đề phần đó; thế nên, thứ năm gọi là Nan thắng địa. Chánh niệm tư duy các hạnh hữu vi, hiện tiền chứng biết các pháp vô tướng; thế nên, thứ sáu gọi là Hiện tiền địa. Không gián, không đoạn, vô tướng chánh niệm, từ xa đã nhập hạnh vi diệu, gần với thanh tịnh địa; thế nên, thứ bảy gọi là Viễn hành địa. Không có các tướng, tướng tu hành tự nhiên không thể lay động; thế nên, thứ tám gọi là Bất động địa. Nói tất cả pháp, tất cả các loại trí, vô ngại tự tại, được trí to lớn, kẻ khác không thể hàng phục; thế nên, thứ chín gọi là Thiện tuệ địa. Thân chúng sinh phiền não lỗi lầm như hư không; Pháp thân Như Lai cũng giống như đám mây lớn che mát cõi chúng sinh, hiện ra nói pháp; thế nên thứ mười gọi là Pháp vân địa. Lìa tất cả vô minh, tập khí nhỏ nhất, lìa tất cả cảnh giới, tập khí trí chướng, không chướng, không ngại, tự tại trong tất cả pháp; thế nên, thứ mười một gọi là Phật địa.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại, bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các địa này có bao nhiêu thứ vô minh, có bao nhiêu thứ chướng đối?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Có hai mươi hai thứ vô minh, mười một thứ chướng đối.

Này Quán Thế Tự Tại! Đối với Địa thứ nhất dính mắc vào nhân ngã, pháp ngã vô minh và ác đạo phiền não nhiễm tướng vô minh, mê muội chìm đắm trong hai con đường ấy, cho nên gọi là chướng. Đối với Địa thứ hai, lỗi vi tế vô minh và các nghiệp đạo vô minh, mê muội chìm đắm vào hai con đường đó, cho nên gọi là chướng. Đối với Địa thứ ba, muốn cầu pháp vô minh, muốn đầy đủ văn trì Đà-la-ni vô minh, mê muội chìm đắm vào hai con đường đó, cho nên gọi là chướng. Đối với Địa thứ tư, yêu thích Tam-ma-bạt-đề vô minh và yêu thích pháp vô minh, mê muội chìm đắm vào hai con đường đó, cho nên gọi là chướng. Đối với Địa thứ năm; đối với thế gian chánh niệm suy nghĩ, chẳng phải nhất hướng trái với thế gian, chẳng phải nhất hướng hiện thế gian vô minh; đối với Niết-bàn chánh niệm suy nghĩ, chẳng phải nhất hướng trái với Niết-bàn, chẳng phải nhất hướng thú Niết-bàn vô minh, mê muội chìm đắm vào hai con đường đó, cho nên gọi là chướng. Đối với Địa thứ sáu, không biết như thật hạnh hữu vi hiện tiền

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vô minh, tích tập nhiều tướng vô minh, mê muội chìm đắm vào hai con đường đó, cho nên gọi là chướng. Đối với Địa thứ bảy, tướng hạnh vi tế vô minh, nhất hướng suy nghĩ phương tiện vô minh, mê muội chìm đắm vào hai con đường đó, cho nên gọi là chướng. Đối với Địa thứ tám, không tự nhiên không tướng vô minh, các tướng không được tự tại vô minh, mê muội chìm đắm vào hai con đường đó, cho nên gọi là chướng. Đối với Địa thứ chín, nói pháp vô lượng, danh cú vô lượng, trí tuệ vui nói tối thượng Đa-la-ni vô minh, nhạo thuyết biện tài tự tại vô minh, mê muội chìm đắm vào hai con đường đó, cho nên gọi là chướng. Đối với Địa thứ mười, đại thông vô minh; nhập vào bí mật vi tế vô minh, mê muội chìm đắm vào hai con đường đó, cho nên gọi là chướng. Đối với Phật địa, với tất cả cảnh giới cực vi tế vô minh, tha chướng vô minh, mê muội chìm đắm vào hai con đường đó, cho nên gọi là chướng.

Này Quán Thế Tự Tại! Đó gọi là hai mươi hai thứ vô minh, mười một thứ chướng, nói các Địa sai biệt.

Này Quán Thế Tự Tại! Nhưng bậc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì không tương ứng với các pháp này.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại khen ngợi:

–Thật hiếm có! Bạch Thế Tôn! Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác là lợi lớn quả lớn. Các Bồ-tát phải cắt đứt lưới lớn vô minh chìm đắm, cũng diệt tất cả rừng rậm giả dối đối ngại, mới chứng được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bồ-tát Quán Thế Tự tại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn nói các Địa này có bao nhiêu việc thù thắng?

Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Có tám thứ thanh tịnh:

1. Tâm ngay thẳng thanh tịnh.
2. Lòng lành thanh tịnh.
3. Lòng thương xót thanh tịnh.
4. Đáo bỉ ngạn thanh tịnh.
5. Thấy chư Phật cúng dường thanh tịnh.
6. Giáo hóa chúng sinh thanh tịnh.
7. Sinh thanh tịnh.
8. Sức thanh tịnh.

Này Quán Thế Tự Tại! Đối với Địa thứ nhất, từ tâm ngay thẳng thanh tịnh, cho đến sức thanh tịnh. Lại có thượng thượng địa cho đến Phật địa, cũng tâm ngay thẳng thanh tịnh, sức thanh tịnh, thanh tịnh cực thanh tịnh, tăng thượng thanh tịnh, nên biết như thế.

Này Quán Thế Tự Tại! Trừ Phật địa, sinh thanh tịnh, nghĩa là các công đức Địa thứ nhất, của các Địa tiếp theo, cho đến thượng thượng địa, thì công đức của Địa thứ nhất ấy, bình đẳng, không sai khác. Nhưng trong từng địa, có công đức thù thắng, nên biết như thế.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Cớ gì Đức Thế Tôn nói trong tất cả các sinh, các Đại Bồ-tát sinh là tối thắng?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Có bốn pháp, đó là:

1. Khéo tập hợp các căn lành thanh tịnh.

2. Được nội tâm phương tiện.
3. Khởi đại Từ bi cứu độ các chúng sinh.
4. Chính mình không dính mắc và cũng có khả năng khiến cho tất cả chúng sinh không dính mắc.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Có gì Đức Thế Tôn nói, các Bồ-tát có khả năng phát tất cả diệu nguyện, thắng nguyện, thù thắng lực nguyện?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Có bốn pháp.

1. Bồ-tát có khả năng biết như thật cái vui Niết-bàn vi diệu, mau chóng chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

2. Lại có thể xả bỏ sự mau chóng chứng được hạnh vui Bồ-đề thắng diệu.

3. Không vì báo ân mà phát đại tâm.

4. Vì lợi ích chúng sinh trong sáu đường mà nhiều kiếp chịu mọi khổ não.

Này Quán Thế Tự Tại! Thế nên ta nói, các Đại Bồ-tát diệu nguyện, thắng nguyện, thù thắng lực nguyện.

Bồ-tát Quán Thế Tự tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát có bao nhiêu thứ việc phải học?

Đức Phật bảo Bồ-tát Quán Thế Tự Tại:

–Này Quán Thế Tự Tại! Việc học của Bồ-tát có sáu. Đó là:

1. Bố thí ba-la-mật.

2. Trì giới ba-la-mật.

3. Nhẫn nhục ba-la-mật.

4. Tinh tấn ba-la-mật.

5. Thiền định ba-la-mật.

6. Trí tuệ ba-la-mật.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Sáu thứ học này, có bao nhiêu tăng thượng giới học? Bao nhiêu tăng thượng tâm học? Bao nhiêu tăng thượng tuệ học?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Ba pháp học đầu, là Bố thí ba-la-mật, Trì giới ba-la-mật, Nhẫn nhục ba-la-mật là tăng thượng giới học. Thiền định ba-la-mật là tăng thượng tâm học. Trí tuệ ba-la-mật là tăng thượng tuệ học. Tinh tấn ba-la-mật có mặt khắp cả các Ba-la-mật.

Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, ba thứ tăng thượng nhiếp sáu thứ việc phải học.

Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Sáu pháp tu hành này, có bao nhiêu công đức trang nghiêm? Bao nhiêu trí tuệ trang nghiêm?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Tăng thượng học giới là công đức trang nghiêm. Tăng thượng tuệ học là trí tuệ trang nghiêm. Tinh tấn ba-la-mật, Thiền ba-la-mật có khắp cả các Ba-la-mật. Nên biết như thế.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát học các học này?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Có năm cách quán pháp để học về các học này. Những gì là năm? Nghĩa là nương vào các Ba-la-mật mà nói pháp; nương vào Bồ-tát tạng từ đầu cho đến tín tâm.

Lại có mười thứ pháp hạnh, tu hành văn, tư, tu, tuệ, trí như thật, đạt được các tâm Bồ-đề, gần kề bạn lành, tu hành tất cả các căn lành không dứt.

Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, đây gọi là Bồ-tát học các việc phải học.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các việc phải học này, có gì nói là sáu thứ số?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Có hai nghĩa. Những gì là hai?

1. Năm bắt lấy tất cả chúng sinh.

2. Đối trị các chướng.

Này Quán Thế Tự Tại! Ba thứ học năm bắt lợi ích chúng sinh; ba thứ học để đối trị các chướng.

Này Quán Thế Tự Tại! Bồ-tát tu hành về Bồ thí ba-la-mật, đem lợi ích tứ sinh năm bắt chúng sinh. Bồ-tát tu hành Giới ba-la-mật, không nào không hại, đem vô úy thí năm bắt chúng sinh. Bồ-tát tu hành Nhẫn nhục ba-la-mật, lấy tâm không báo oán năm bắt chúng sinh.

Này Quán Thế Tự Tại! Đem ba học này mà năm bắt chúng sinh.

Này Quán Thế Tự Tại! Bồ-tát tu hành Tinh tấn ba-la-mật, làm chuyển động các phiền não, sát hại các sử; trong phần tu hành không bị phiền não làm động. Bồ-tát tu hành Thiền ba-la-mật trói chặt các phiền não. Bồ-tát tu hành Trí tuệ ba-la-mật cắt đứt tất cả sử.

Này Quán Thế Tự Tại! Ba thứ Ba-la-mật này, đối trị sở trị phiền não.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Có gì Đức Thế Tôn nói, ngoài bốn Ba-la-mật, chỉ có bốn số?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Vì muốn thành tựu sáu Ba-la-mật bạn, cho nên nói có bốn Ba-la-mật khác.

Này Quán Thế Tự Tại! Bồ-tát có ba Ba-la-mật năm bắt chúng sinh, việc đó phải có sự phương tiện, để năm bắt chúng sinh đặt vào trong pháp lành. Thế nên, ta nói phương tiện Ba-la-mật cùng với ba Ba-la-mật kia là bạn.

Này Quán Thế Tự Tại! Bồ-tát hiện thân, nương vào nhiều phiền não mà loạn tâm ấy, không thể tu hành các pháp như thật, nhưng lại tin vui, ít hành, ít pháp, tâm ngay thẳng mỏng manh, không thể nắm lấy sự chánh định trong tâm, nghe Bồ-tát tạng như để nghe mà xem xét, chứ không thể nhập định, không thể khởi trí xuất thế gian, chỉ tu một ít phần công đức về tướng trí tuệ trang nghiêm. Nương vào ít phần trí tuệ trang nghiêm đó, làm mỏng dần phiền não ở vị lai, mà khởi nguyện. Bồ-tát tu hành Nguyện ba-la-mật này, nguyện đời vị lai, làm mỏng các phiền não, có khả năng thành tựu Tinh tấn ba-la-mật. Thế nên, ta nói, Nguyện ba-la-mật cùng làm bạn với Tinh tấn ba-la-mật.

Này Quán Thế Tự Tại! Bồ-tát gần gũi với bạn lành tri thức, cho nên nghe được chánh pháp, có khả năng suy nghĩ mà như thật tùy thuận, tu hành như thật, chuyển tâm mỏng manh tăng trưởng sức lành. Đối với pháp giới chân như, được sức tăng thượng, đó là Bồ-tát Lực ba-la-mật định được nội tâm. Thế nên, ta nói Lực ba-la-mật cùng làm bạn với Thiền ba-la-mật.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Quán Thế Tự Tại! Bồ-tát nương vào Bồ-tát tạng, xét chân chánh văn, tuệ, tu Thiên ba-la-mật. Đó là Bồ-tát Trí ba-la-mật. Bồ-tát này nương vào Trí ba-la-mật để có khả năng phát sinh Trí tuệ ba-la-mật xuất thế. Thế nên, ta nói Trí ba-la-mật cùng làm bạn với Trí tuệ ba-la-mật.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Có gì Đức Thế Tôn nói sáu Ba-la-mật thứ lớp như vậy.

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Nương trước sau thượng thượng chuyển thắng. Này Quán Thế Tự Tại! Bồ-tát xa lìa thọ dụng của lòng ham muốn, thọ trì giới trong sạch. Thọ trì trong sạch giới rồi có khả năng nhịn nhục các ác. Có khả năng nhịn nhục các ác rồi, thì có khả năng sáng suốt tiến tới. Có khả năng thành tựu sự sáng suốt tiến tới rồi, thì có thể nhập vào các thiền. Có khả năng nhập vào các thiền rồi, thì có khả năng được trí tuệ xuất thế gian.

Này Quán Thế Tự Tại! Thế nên, ta nói sáu Ba-la-mật thứ lớp là như vậy. Phải nên biết như thế.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đức Thế Tôn nói các Ba-la-mật, mỗi thứ có bao nhiêu sai biệt?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Các Ba-la-mật mỗi thứ có ba sai biệt.

Này Quán Thế Tự Tại! Bồ thí ba-la-mật có ba thứ là Bồ thí pháp, bồ thí của cải và bồ sự không sợ hãi. Giới ba-la-mật có ba thứ: Giới lìa các ác, hạnh giới, tu các hạnh lành giới, lợi ích cho cõi chúng sinh. Nhẫn nhục ba-la-mật có ba thứ: Nhẫn các ác nhẫn, nhẫn các khổ nhẫn, nhẫn các pháp nhẫn. Tinh tấn ba-la-mật có ba thứ: Tinh tấn phát khởi, tinh tấn tu hành pháp lành, tinh tấn vì lợi ích chúng sinh. Thiền ba-la-mật có ba thứ: Không phân biệt vắng lặng, cực vắng lặng, đối trị phiền não, thọ vui mà hành thiền; khởi các công đức mà hành thiền; khởi lợi ích chúng sinh mà hành thiền. Trí tuệ ba-la-mật có ba thứ: Xét xem thế đế bằng trí tuệ, xem xét Đệ nhất nghĩa bằng trí tuệ, xét xem lợi ích chúng sinh bằng trí tuệ.

Này Quán Thế Tự Tại! Đây là các pháp Ba-la-mật, mỗi pháp đều có ba thứ sai biệt. Nên biết như thế.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vì nghĩa gì nói các Ba-la-mật là Ba-la-mật?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Có năm loại nghĩa, gọi là Ba-la-mật. Đó là không chìm đắm, không hy vọng, không lỗi lầm, không phân biệt và hồi hướng.

Này Quán Thế Tự Tại! Không chìm đắm là không dính mắc vào các việc trái với Ba-la-mật.

Không hy vọng, là đối với các Ba-la-mật lãnh nhận và chịu sự quả báo, trong báo ân không có tâm mong cầu.

Không lỗi lầm, là xa lìa các Ba-la-mật, không có pháp phương tiện tạp nhiễm.

Không phân biệt, là trong các Ba-la-mật, không như đã nghe mà dính mắc tự tướng.

Hồi hướng là đem những gì đã tu tập đã làm về các Ba-la-mật, hồi hướng về quả đại Bồ-đề.

Này Quán Thế Tự Tại! Thế nên, ta nói đó là Ba-la-mật.



Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các việc trái với Ba-la-mật có bao nhiêu thứ?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Việc trái với Ba-la-mật, có sáu thứ. Đó là, đối với năm dục tư sinh tự tại; ta thọ vui thấy lợi ích công đức mà tự tại; tùy việc làm của thân, miệng, ý, mà tự tại; đối với người khác coi thường làm cho bức tức, tâm không có sự chịu đựng nhịn nhục, dính mắc vào các thứ vui tự thân, chỉ nhớ nghĩ chuyện thế gian, tu hành tán loạn; đối với việc thấy, nghe, giác tri, danh tự phân biệt ở thế gian, cho đó là công đức cao hơn cả.

Này Quán Thế Tự Tại! Đó gọi là các việc, trái với Ba-la-mật.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Những gì là quả báo của các Ba-la-mật?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Quả báo của các Ba-la-mật, có sáu thứ nên biết. Những gì là sáu? Đó là:

1. Đạt được nhiều của cải.
2. Hưởng đến con đường lành.
3. Không có các oán địch.
4. Không hoại.
5. Nhiều vui thích.
6. Thường vì các chúng sinh, không hại tự thân, có sức oai đức lớn.

Này Quán Thế Tự Tại! Đó là sáu thứ quả báo của các Ba-la-mật.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Những gì là pháp tạp nhiễm của các Ba-la-mật?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Các Ba-la-mật có bốn thứ hành không như pháp, gọi là tạp nhiễm. Những gì là bốn? Đó là:

1. Không hạnh từ tâm.
2. Không hạnh chánh niệm.
3. Không đoạn ác hạnh.
4. Không hạnh chí tâm.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là suy nghĩ không chân chánh?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Đó là tu hành các Ba-la-mật, lìa trừ hạnh Ba-la-mật. Đó là suy nghĩ không chân chánh.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát không có hạnh phương tiện tu hành?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Nếu Bồ-tát tu hạnh Ba-la-mật, nắm lấy chúng sinh, chỉ cho họ ăn uống, những vật cần thiết và sự vui thích rồi cho là đã đầy đủ; mà không có khả năng khiến họ lìa chỗ ác đến ở trong chỗ lành. Đó gọi là Bồ-tát không có phương tiện tu hành. Vì sao? Này Quán Thế Tự Tại! Chẳng phải đem cho đồ ăn, thức uống, các thú vui như vậy mà gọi là lợi ích.

Này Quán Thế Tự Tại! Ví như phân ướm dù nhiều dù ít, không ai có khả năng khiến

chúng phát ra mùi thơm.

Này Quán Thế Tự Tại! Tất cả hành khổ hữu vi là như vậy; tự tánh các khổ của tất cả chúng sinh, đồ ăn, thức uống, đời sống, sự nắm lấy chúng sinh, không thể là vui.

Này Quán Thế Tự Tại! Nếu đặt chúng sinh vào trong chỗ vui rốt ráo của pháp thượng lành đệ nhất, thì đó mới gọi là nắm lấy và đem lợi ích cho chúng sinh.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các Ba-la-mật có bao nhiêu thứ thanh tịnh?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Ta không nói lia năm thứ thanh tịnh thì lại có thanh tịnh.

Này Quán Thế Tự Tại! Nhưng ta sẽ nương vào năm thứ thanh tịnh này, nói rộng nói hẹp về các tướng Ba-la-mật thanh tịnh.

Này Quán Thế Tự Tại! Thế nào là nói hẹp về các tướng Ba-la-mật thanh tịnh?

Này Quán Thế Tự Tại! Tất cả Ba-la-mật, có bảy thứ thanh tịnh. Những gì là bảy?

Đó là:

1. Bồ-tát lia ngã nói pháp.
2. Lại đối với người khác không cầu trí tuệ.
3. Thấy các pháp này không sinh dính mắc.
4. Biết tất cả pháp có khả năng giữ đại Bồ-đề.
5. Không sinh ý khác, nghi khác, không khen chính mình, không chê bai người khác, không khinh khi, không kiêu mạn, không buông lung.
6. Được chút ít pháp lành không cho là đã đầy đủ.
7. Được các pháp này rồi, đối với người khác lạ không sinh tâm ganh ghét keo kiệt.

Này Quán Thế Tự Tại! Đây gọi là nói hẹp về các thứ thanh tịnh của các Ba-la-mật, nên biết như thế.

Này Quán Thế Tự Tại! Ta lại nói rộng về tướng các Ba-la-mật thanh tịnh, nương vào bảy thứ ấy nói các Ba-la-mật thanh tịnh. Những gì là bảy? Này Quán Thế Tự Tại! Ta nói bảy thứ thanh tịnh về Bồ thí ba-la-mật của các Đại Bồ-tát tu hành như thật. Những gì là bảy? Đó là:

1. Nương vào tâm Bi mà Bồ thí thanh tịnh.
2. Bồ thí thanh tịnh tức là giới thanh tịnh.
3. Kiến thanh tịnh.
4. Tâm thanh tịnh.
5. Khẩu thanh tịnh.
6. Trí thanh tịnh.
7. Ý thanh tịnh.

Nên biết, đó là bảy thứ thanh tịnh của Bồ thí ba-la-mật.

Này Quán Thế Tự Tại! Như vậy giới Ba-la-mật cũng có bảy thứ thanh tịnh. Những gì là bảy? Đó là:

1. Đại Bồ-tát đối với Bồ-tát phải thọ trì giới.
2. Biết tất cả giới như thật.
3. Có khả năng biết như thật lia tất cả các pháp lỗi.
4. Pháp ấy thường giữ giới kiên cố.
5. Hết lòng với giới.
6. Luôn tùy thuận giới.



7. Đối với việc học phải giữ giới như thật.

Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, đó là bảy pháp thanh tịnh của giới Ba-la-mật.

Này Quán Thế Tự Tại! Như vậy Nhẫn nhục ba-la-mật cũng có bảy thứ thanh tịnh là:

1. Bồ-tát tự tin nghiệp báo, đối với tất cả các việc không có ích, tâm không sân hận.

2. Nếu có người đến mắng chửi, hoặc hành hung, hoặc đánh đập, tất cả việc ác áp đặt đến thân mình, nhưng mình không sinh tâm báo oán.

3. Không ôm ấp hận thù.

4. Nếu người ấy hối hận đến xin lỗi, mình cũng ghi nhận việc đó, không để cho họ buồn.

5. Không mong cầu việc của người khác cầu.

6. Không vì sợ hãi, không vì ăn uống mà thực hành nhẫn nhục.

7. Thọ ân người khác không quên sự báo đáp.

Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, đó là bảy thứ thanh tịnh của Nhẫn nhục ba-la-mật.

Này Quán Thế Tự Tại! Tinh tấn ba-la-mật cũng có bảy thứ thanh tịnh là:

1. Bồ-tát biết như thật tinh tấn bình đẳng.

2. Không vì tinh tấn mà đề cao chính mình, coi thường người khác.

3. Thân thể vững vàng như ngọn núi không lay động.

4. Luôn siêng năng tinh tấn.

5. Đối với các pháp lành khởi tâm tinh tấn không dừng nghỉ.

6. Tâm không khiếm nhược.

7. Vững vàng việc tu hành.

Này Quán Thế Tự Tại! Đó gọi là bảy thứ thanh tịnh của tinh tấn ba-la-mật.

Này Quán Thế Tự Tại! Thiền Ba-la-mật cũng có bảy thứ thanh tịnh. Đó là:

1. Bồ-tát khéo quyết định.

2. Biết các tướng Tam-muội Thiền ba-la-mật.

3. Đầy đủ Tam-muội Thiền ba-la-mật.

4. Biết như thật hai phần Tam-muội Thiền ba-la-mật, biết tùy thuận pháp Thiền ba-la-mật như thật.

5. Không nương vào Tam-muội Thiền ba-la-mật.

6. Khéo rèn luyện các nghiệp đã làm lành Tam-muội Thiền ba-la-mật.

7. Quán Bồ-tát tạng vô lượng Tam-muội Thiền ba-la-mật.

Này Quán Thế Tự Tại! Đó gọi là bảy thứ thanh tịnh của Thiền ba-la-mật.

Này Quán Thế Tự Tại! Trí tuệ ba-la-mật cũng có bảy thứ thanh tịnh. Đó là:

1. Lìa sự chê bai không có trong đạo Bát-nhã.

2. Nương vào lực trí tuệ có khả năng biết như thật nghĩa ba giải thoát, là không, vô tướng, vô nguyện.

3. Có khả năng biết như thật ba thứ phân biệt tha lực Đệ nhất nghĩa đế.

4. Có khả năng biết như thật tự thể của ba loại danh tướng, sinh tướng và Đệ nhất nghĩa tướng.

5. Có khả năng biết như thật năm minh và chân lý thế gian; có khả năng biết như thật Đệ nhất nghĩa đế.

6. Đối với bảy thứ chân như không phân biệt, không hý luận.

7. Nỗ lực tu hành nhất vị, quán pháp vô lượng sai biệt, Xa-ma-tha, Tỳ-bà-xá-na, tùy theo sự ghi nhận mà tu hành thành tựu như thật.

Này Quán Thế Tự Tại! Đó gọi là bảy thứ thanh tịnh của Trí tuệ ba-la-mật.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Năm thứ quán này, trong mỗi mỗi loại quán, có ba nhiều nghiệp?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, năm thứ quán này đều có năm nghiệp. Đó là:

1. Bồ-tát không vào quả báo trước mắt, luôn hết lòng thực hành các Ba-la-mật không hề buông lung.

2. Không mong cầu vào sự báo ân, nắm giữ đời vị lai không có buông thả, không có các lỗi lầm, mà có khả năng tạo đầy đủ các việc lành, khéo thanh tịnh khéo bạch tịnh, tu các Ba-la-mật.

3. Nướng vào phương tiện khéo léo không phân biệt, mau chóng được viên mãn các Ba-la-mật.

4. Nướng vào sức hồi hướng của tất cả chỗ sinh để được quả báo lành.

5. Nướng vào sự tu hành như thật các Ba-la-mật, không bao giờ cùng tận, cho đến khi đạt Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, đó là các Ba-la-mật nghiệp sai khác của Bồ-tát.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các Ba-la-mật này cái nào là tối thắng?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Không tham lam gian lận trong đời sống, không dính mắc quả báo, hồi hướng đại Bồ-đề.

Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, đó gọi là cao tột hơn hết.

Quán Thế Tự Tại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là pháp không nhiễm?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Không có các lỗi, không có phân biệt. Nên biết, đó gọi là pháp không nhiễm.

Quán Thế Tự Tại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là minh diệu?

Đức Phật nói:

–Nên biết đó là duyên diệt của các pháp.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát bất động địa?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Bồ-tát nhập vào địa Hoan hỷ thứ nhất có đầy đủ lực lớn, đối với các pháp không thoái chuyển. Nên biết, đó gọi là Bồ-tát Bất động địa.

Quán Thế Tự Tại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Những pháp nào là pháp thanh tịnh của Bồ-tát?

Đức Phật nói:

–Này Quán Thế Tự Tại! Nên biết, đó là đầy đủ Thập địa, cho đến đầy đủ Phật địa.

Bồ-tát Quán Thế Tự Tại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Có gì các Ba-la-mật của Bồ-tát không tận? Yêu thích quả báo

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cũng không tận?

Đức Phật nói:

–Nên biết, đó là nhân sinh và diệp quả đắp đổi cho nhau.

